

CAO-VĂN-THÁI



**NHỮNG BÀI**

**LUẬN THI**

GỒM 105 BÀI LUẬN MẪU  
ĐÃ RA TRONG CÁC KỲ THI  
TIỂU HỌC VÀ ĐỀ THẬT  
VÀ CÓ THỂ RA TRONG  
NHỮNG KỲ THI SẮP TỚI  
CÓ ĐỦ BÀI MẪU

**THANH-ĐẠM XUẤT BẢN**

**THANH-ĐẠM**

197, Trương-Minh-Giảng — SAIGON

ĐÃ XUẤT BẢN TOÀN BỘ

# B À I H O C

Lớp Nhất

Lớp Nhì

Lớp Ba

Lớp Tư

Lớp Năm

Có đủ Bản-đồ, Hình Vẽ, Dàn bài.  
Rất tiện để học ôn, thi Lục-cá nguyệt  
và luyện thi Tiểu học, thi Đệ thất.

☆

Mỗi cuốn đủ dùng cho cả niên-học.

Soạn đúng chương-trình.

Trình bày khoa học.

CAO - VĂN - THÁI

**NHỮNG BÀI**

**LUẬN THI**

LUYỆN THI TIỂU - HỌC và ĐỆ THẤT TRUNG - HỌC

GỒM 105 BÀI LUẬN MẪU ĐÃ  
RA VÀ CÓ THỂ RA TRONG  
NHỮNG KỲ THI SẮP TỚI  
TIỂU HỌC VÀ ĐỆ THẤT

● CÓ ĐỦ BÀI MẪU ●



20-8-1968  
Huuu

THANH-ĐẠM XUẤT-BẢN

## Tủ Sách Pháp Văn Tiểu Học

Đủ các trình-độ, từ lớp Năm đến lớp Nhất

● **BẾ HỌC VĂN PHÁP** (*Lớp Năm*) Cao-văn-Thái

In lần thứ 7. — Chữ lớn — Nhiều tranh

● **VĂN PHÁP** (*Lớp Tư*) Cao-văn-Thái

Bài giảng dị — Vừa sức học sinh

● **EM HỌC PHÁP VĂN** (*Lớp Ba*) Cao-văn-Thái

In lần thứ 8 — Gần 500 hình vẽ.

● **PHÁP VĂN MỞ LÒNG** (*Lớp Ba*) Cao-văn-Thái

Chữ lớn — In đẹp — Nhiều tranh

● **PHÁP VĂN LỚP NHỎ** của Cao-văn-Thái

In lần thứ 7. Đầy đủ môn học.

Dẫn giải bằng tiếng Việt.

● **PHÁP VĂN LỚP NHẤT** Cao-văn-Thái

In lần thứ 6. Đầy đủ môn học. Chỉ dẫn kỹ càng

● **PHÁP VĂN TIỂU HỌC** (*Lớp Nhất*) Cao-văn-Thái

In lần thứ 3. Đầy đủ môn học. Tranh ảnh

● **LÉ COURS UNIQUE DE FRANÇAIS**

AU COURS MOYEN của Cao-văn-Phái.

● **LE COURS UNIQUE DE FRANÇAIS**

AU COURS SUPÉRIEUR Cao-văn-Phái.

Sách soạn công phu đã được nhiều người khen ngợi. In lần thứ 8. — Đủ môn học. Nhiều bài tập.

● **245 BÀI TẬP PHÁP VĂN** Cao-văn-Thái

Dictée. Traduction. Vocabulaire. Grammaire

Có bài làm sẵn (in lần thứ 2).

## LỜI NÓI ĐẦU

Việt Văn là một trong những yếu tố quyết định trong các kỳ thi. Làm được bài Luận, sự hy vọng đã có thể cầm chắc trong tay. Mà Việt văn không phải chỉ tập ít giờ, ít tháng mà có thể thành công.

Bởi vậy, để giúp các thí-sinh luyện thi Tiểu-Học và Đệ-Thất — nhất là những thí-sinh tự-đo, những bạn lớn tuổi đã nhờ ngành sự học — tôi thu nhặt một số bài Luận rải rác trong các sách của tôi và thêm một số bài mới nữa để in cả vào tập sách riêng này, lấy nhan đề là :

### NHỮNG BÀI LUẬN THI

Với tập sách này, các Bạn có trong tay 100 bài luận mẫu, hoặc đã ra trong các kỳ thi Tiểu-học và Đệ-thất, hoặc có thể ra trong những kỳ thi sắp tới. Tất cả đều có dàn bài hoặc lời chỉ dẫn kỹ càng và xếp thành từng loại. Những chữ gạch trong trong đầu bài đều có gạch dưới để khỏi lầm ra ngoài đề.

Đề tránh sự « học tủ » rất có hại — mà chính tác-giả cũng phê bình nghiêm khắc — xin đề-nghị phương-pháp học sau đây :

1. — Xem trước nhiều lần bài luận mẫu trong 2 ngày
2. — Chú ý đến lời chỉ dẫn rồi suy nghĩ kỹ càng
3. — Ngày hôm sau, dựa theo ý đã nhớ, làm lại một bài khác, trong đó thêm những ý riêng (nhận xét, cảm tưởng...) của mình.

Nếu hết bài lại làm lại, rồi hàng ngày những lúc rỗi-rảnh mang ra đọc, suy nghĩ, tìm hiểu. Cứ như thế mỗi tuần 2 hoặc 3 bài, làm đi làm lại, tôi hy-vọng, với một chút nhẫn-nại các Bạn sẽ thành-công một cách dễ-dàng.

## ĐÃ CÓ HÀNG VẠN THÍ SINH ĐẬU TIÊU HỌC VÀ ĐỀ THẮT

dùng bộ sách LUYỆN THI của Cao.văn.Thất

● **NHỮNG BÀI LUẬN THI** (có đủ 100 bài mẫu).

● **EM LUYỆN THI TIÊU HỌC VÀ ĐỀ THẮT**

Đầy đủ những chỉ dẫn về các kỳ thi.

Đầy đủ các môn đề luyện thi. (lần thứ 8)

Các đầu bài thi T.H. 1957, 58, 59, 60 có bài giải sẵn.

● **BÀI GIẢI ĐỀ THI ĐỀ THẮT** (in lần thứ 2)

Các đề thi Trung, Nam, Bắc từ 1950 đến 1960

Có đầy đủ bài giải và chỉ dẫn . . . . .

● **EM LUYỆN THI TOÁN** (in lần thứ 4)

Các đầu bài Toán chọn lọc trong các kỳ thi khắp Trung, Nam, Bắc. Có bài giải, Có công thức toán.

● **CÔNG THỨC TOÁN** (in lần thứ 5)

Đầy đủ các loại tính mẫu.

Trình bày giản dị, — Rõ ràng — Dễ hiểu. . . . .

● **CÁCH NGÔN TỤC NGỮ BÌNH GIẢI** (in lần thứ 2)

Gần 100 câu Cách-Ngôn Tục-Ngữ thông thường

Có bài làm mẫu và chỉ dẫn kỹ càng . . . . .

● **CÂU HỎI THƯỜNG THỨC** (in lần thứ 8)

Loại sách bỏ túi đầy đủ chương trình

Cách-tri, Vệ-sinh, Việt-sử, Địa-lý. . . . .

Có thêm công-thức Toán.

Các bạn Quán nhân ! Các Vị Tư Chức ít thì giờ đến lớp  
có thể tin tưởng ở những bộ sách trên để tự luyện thi,

## TẢ CẢNH

Tả cảnh phải vận-dụng hết tất cả giác-quan của ta. Dưa mắt nhìn bao quát, trước hết ta hãy nhận-định vị-trị, khung-cảnh và hình-sắc của nơi đó. Rồi càng lại gần, ta càng nhận rõ từng phần một, cái gần đập vào mắt ta trước cái xa ta để ý đến sau, tất cả với những đặc-điểm riêng biệt của mỗi phần.

Chẳng khác một họa-sĩ có tài, người học-sinh ghi những chi-tiết đặc-biệt đó bằng những nét bút vừa đúng, vừa linh động để người đọc có cảm-tưởng đang đứng trước cảnh thực.

Phần nhiều trong khi tả cảnh, ta không có cảnh đó ở trước mặt. Ta phải nhớ lại và gom góp những hình ảnh quen-thuộc, xếp đặt lại, để diễn-tả ra một cách tự tự, như dẫn dắt người đọc cùng với mình đi thăm từng nơi, từng chốn.

Cảnh muốn đẹp, phải có link.hồn. Vậy trong khi tả phải pha thêm những tình cảm của mình một cách khéo léo.

**ĐIỀU NÊN NHỚ :** Không nên tả dài chỉ nên ghi và nhấn mạnh đến những nét đặc biệt của cảnh đó trong từng khoảng thời gian, ví dụ cũng cảnh ấy, nhưng lúc hoàng-hôn khác lúc buổi trưa, cảnh mùa Đông khác cảnh mùa Hè..

# TỦ SÁCH GIÁO-DỤC MỚI

- Đã từ lâu, các em PHỤ-HUYNH mong đợi một cuốn sách bổ ích cho con em.
- Các bạn GIÁO-CHỨC chờ đón những tài-liệu giáo-khoa nhiều tính chất giáo-dục.
- Các em HỌC-SINH mong mỗi được đọc những chuyện lành mạnh, xây dựng trên một tinh-thần mới.

NHỚ ĐÓN ĐỌC

## DƯỚI MÁI HỌC ĐƯỜNG

của CAO-VĂN-THÁI

Bằng lối văn nhẹ-nhàng sáng-sủa, kể lại những mẫu chuyện cảm-động, hấp-dẫn xảy ra trong Học-Đường và chung quanh Học-Đường.

Đã được nhiều người khen ngợi và tái bản nhiều lần.

## DƯỚI MÁI HỌC ĐƯỜNG

Nếu lên tình thâm thiết giữa  
**THẦY TRÒ, BẠN HỮU, CHA CON.**

Ngươi bạn quý của mọi

**GIA-ĐÌNH, HỌC-SINH, LỚP HỌC**

★

## LỊCH HỌC-SINH

Cuốn sổ mà Học-Sinh nào cũng phải có trong cặp.

Phương pháp mới rèn luyện  
**Đức-Dục, Trí-Dục, Thể-Dục.**

## I.— Cây bàng qua bốn mùa

Tả cây bàng qua bốn mùa thay đổi. Em có kỷ-niệm gì không và có cảm tưởng gì khi đi học trường khác?

### BAI LÂM

Ở sân trường em, có trồng một hàng bàng đến tám chín cây. Cây lớn nhất ở ngay trước cửa lớp em, vì thế nó đối với em đã trở thành đôi bạn thiết.

Cành lá nó rườm rà, xòe rộng ra như cái long không-lỗ, che rợp cả một khoảng sân chơi. Thân cao đến hơn ba thước, đứng thẳng tắp, to bằng chân con voi trên Sở Thú. Vỏ nó nâu xẫm, xù xì như quả trám khô. Lá nó rộng, hình bầu dục, có đường sống nổi lên, chạy từ cuống đến suốt lá. Chung quanh gốc cây, rễ nó ngoằn ngoèo ngổn ngang trên mặt đất như đàn rắn bò.

Cây bàng đẹp nhất về mùa Hạ. Những lá non, xanh nhạt, lớn lên rất chóng, và cũng đồng thời thắm lại thành một màu chàm. Lá mọc chi chít trên cành, không còn một kẽ hở, hợp thành một cái dù thiên-nhiên, vĩ-đại, che nắng cho chúng tôi. Từng chùm hoa nhỏ bắt đầu nở, để tô điểm cho cây thêm vẻ ưa nhìn.

Sang mùa Thu là lúc chúng tôi thích nhất, vì quả nó bắt đầu chín. Những quả dẹt, to bằng quả trứng gà, chín vàng, lơ lửng đầu cành như gọi thêm lũ chúng tôi. Mỗi quả rung xuống là chúng tôi tranh nhau nhặt. Ăn xong, lại còn lấy đá ghè hột ăn nhân. Nhưng lá nó bắt đầu vàng và cũng bắt đầu rụng, lắm khi rơi rào rào, rải rác khắp mặt sân, khiến bác gác trường phải buy-động tất cả vợ con ra quét mới xuể, để rồi đem bán cho người ta nhuộm áo.

Sang đến mùa Đông thì than ôi ! cây bàng chỉ còn trơ lại những cành khẳng-khieu, khô-béo, trơ-vơ đứng giữa làn sương lạnh. Một vài chiếc lá khô còn sót lặng lẽ rụng dần, khiến cho nó, giữa cảnh tiêu-sơ ảm-đạm của trời đông, càng thêm tiêu điều xơ-xác.

Nhưng rồi, mưa phùn gió lạnh cũng qua đi. Cho đến khi nắng xuân bắt đầu sưởi ấm thì những búp non cũng bắt đầu xuất hiện. Những cành khô tươi lại như được chừa đầy một nguồn sinh-lực mới. Cứ thế, cây đâm chồi nảy lộc, để rồi theo lẽ tuần-hoàn của trời đất, chờ đến mùa Đông sắp tới rơi rụng hết đi.

Qua năm nay, học lên Trung-học, tôi sẽ phải rời xa cây bàng yêu qui, người bạn đã từng chứng-kiến bao nhiêu kỷ-niệm của chúng tôi, trong quãng đời học-sinh tươi trẻ. Nghĩ đến thế, tôi không khỏi ngậm-ngùi, nhìn cây bàng mà lòng se lại.

★

## 2.- Trường tôi

Hãy tá trường tiêu-học là nơi trò đã học lập từ mấy năm nay và cho biết cảm-tưởng của trò khi phải rời bỏ nó để vào học lớp đệ Thất.

(Bản Công Mỹ-Tho 1956)

CHỈ DẪN : Nhắc qua những kỷ-niệm buồn, vui của thời kỳ còn học tại trường : kỷ-niệm với bạn, kỷ-niệm với thầy, kỷ-niệm trong việc học hành.

### BÀI LÀM

« Trường tôi » ! Chao ôi ! mỗi khi nhớ tới ngôi trường Tiêu học nhỏ nhỏ thân yêu ở một cái quận xa xôi heo lánh kia, thì lòng tôi lại rung lên một mối cảm-xúc vô bờ.

Đó là một nếp nhà xinh xắn, ở ngay đầu quận. Đi từ đường xa, đã trông thấy, sau hàng rào râm-bụt xanh om, nhấp

nhỏ cái mái ngói mốt rêu, bị che khuất từng mảng bởi những cành bàng rậm rạp.

Khung cảnh trường tôi chẳng có gì đặc sắc, ngoại trừ cái ao sen nhỏ ở trước mặt trường. Ao sen này nước trong vắt trong suốt đến tận đáy, là chỗ chúng tôi rửa chân tay mặt mũi sau những giờ thể-dục. Một con đường đất nhỏ, từ đường cái lượn quanh ao, vào đến tận trường. Công trường là hai chiếc cột gạch với đôi cánh gỗ đã long sơn, bên trên vắt vẻo nằm ngang một tấm biển dài, mang hai giòng chữ lớn :

### Trường Tiêu-học công-lập Quận Hưng-Nhân

Qua một chiếc sân đất khá rộng, lộ nhỏ một dãy năm sáu cây bàng thẳng tắp thì đến trường. Trường xây trên một nền gạch khá cao, có bậc lên xuống. Hiện trường đủ rộng cho chúng tôi tạm chơi đùa những lúc nắng mưa. Một chiếc trống lớn treo ở đầu hiên, da mặt nhẵn bóng : đó là cái đích cho chúng tôi tranh giành nhau, khi đến giờ ra chơi, hoặc giờ vào học.

Trường có năm lớp, từ lớp Nhất đến lớp Năm, lớp nào cũng khang trang, rộng rãi, với trần vôi, cửa kính. Trên tường treo la liệt bản-đồ, tranh ảnh, cùng những câu tục-ngữ, cách-ngôn mà chúng tôi đã thuộc lâu.

Sau trường là vườn rau mà bọn học-sinh chúng tôi vui thích thi nhau trồng trồng, trọt trọt, vun vun, tưới tưới những cây cải, cây ngô để chông đem bán lấy tiền bỏ quỹ. Góc vườn có một túp lều nhỏ, nhà của bác tỳ-phái, mà cũng là nơi những anh lớn vào hút trộm thuốc láo.

Đó, trường tôi chỉ có vậy. Chẳng có gì đặc sắc ! Nhưng ngày nay được vào đệ Thất, tôi tuy sung sướng, mà vẫn không khỏi ngậm-ngùi nhớ đến ngôi trường cũ thân yêu. Nơi đó suốt năm năm trời lui tới học hành, kể từ lúc còn là đứa bé để chòm cho đến nay đã thành « cậu học-sinh trung-học. » Năm năm

trời, trong cái gia-đình thứ hai ấy, đã có bao nhiêu kỷ-niệm vui buồn, tôi quên làm sao được?

Tôi quên làm sao được buổi học đầu tiên của tôi, tay nắm vạt áo mẹ, còn tay quạt ngang nước mắt? Tôi quên làm sao được những lúc vui cười cũng như những lúc dỗi hờn với bạn? Tôi còn nhớ nét mặt dịu hiền của cô giáo lớp Năm, cũng như những lời khuyên răn àu yếm của các thầy lớp Nhì, lớp Nhất.

Thế mà ngày nay, tôi đã phải rời bỏ nó để đi học nơi xa. Tôi có cảm-tưởng như con chim non phải xa tổ ấm để không bao giờ trở lại. Thế là ruột tôi thắt lại, nước mắt chực trào ra.

Nhưng để xứng đáng với nơi đã rèn luyện tôi lúc còn măng-sữa, để đền đáp lòng kỳ vọng của các thầy, tôi quyết gạt bỏ mối buồn riêng để háng hái lên đường học tập.



### 3.— Làng tôi

*Tả làng anh và nói cảm tình của anh đối với nơi quê cha đất tổ.*

CHỈ DẪN : Tả nhà cửa, phong cảnh trong làng. Nhưng đừng quên nói đến đời sống cũng là tinh tinh, phong tục của dân làng.

#### BÀI LÀM

Cho đến bây giờ trên quãng đường xa xôi ngàn dặm, mà mỗi lần nhớ về quê cũ, tôi không khỏi ngậm ngùi xúc-động.

Đó là một làng nhỏ ở giữa một miền hẻo lánh nhưng trù-mật ở miền trung-châu Bắc-Việt. Chung quanh làng, một lũy tre dày bao bọc, du đưa lá lướt dưới những cơn gió đồng suốt ngày lộng-lộng thổi.

Một con đường đất, ngoằn-ngoèo như rắn rầu lượn đưa vào tận công làng. Nói là công thì không đúng hẳn, vì đó chỉ

là hai cột gạch hai bên, cạnh có cái điểm canh lợp lá, thế thôi. Bất đầu từ công, đường đi xây gạch. Theo con đường ấy vào làng, ta sẽ thấy hai bên nhà dựng lên san-sát. Ấn sau những hàng rào tre thưa, thấp thoáng những mái tranh bạc màu. Đó đây, vài ba căn nhà ngói đỏ e-lệ nấp dưới hàng cau non. Nhà nào cũng ao trước vườn sau, khang trang rộng rãi. Đây, một vài đũa tre lạng lẽ ngời thà cau bên ao béo. Nọ, một hai bà cụ già lúi húi tưới vài luống rau xanh... Không một tiếng động. Làng như chìm vào trong hoang vắng. Nếu không có tiếng võng đưa kiu kít, vài tiếng chó sủa vu vu, hoặc tiếng chày rìi rạc rục trong một xóm là đưa ra thì thật là quanh hiu, cô tịch.

Đi qua vào giữa làng, đến một cái quán gạch. Đây là « công viên » của trẻ nhỏ và cũng là « hội quán » của các cụ già. Những lúc rỗi rãi, già trẻ kéo tất cả ra đây. Đàn trẻ vầy quanh lấy một quả, còn các cụ thì nhỏ to bàn chuyện làng, chuyện nước.

Đi hết làng thì tới đình, sừng sững đứng dưới những bóng đa râm mát. Ngồi đình cổ kính mà xưa kia hội hè đình đám tung bừng, mà hàng ngày chúng tôi ra kiểm búp đa, hoặc chơi chạy trốn, giờ hẳn hoang tàn điêu-linh lắm nhỉ?

Sau đình là chùa, mái cong, rêu mốc, lặng lẽ soi bóng bên hồ sen bán nguyệt, suốt ngày tiếng mõ, cầu kinh. Tôi còn nhớ không ngày Rằm, mùng Một nào mà tôi không đưa bà tôi ra lễ. Vai tôi nghe như còn chũu nặng dưới bàn tay gầy của người ăn uống. Vày mà nay người đã khuất, còn nơi sùng bái tôn nghiêm kia, hỡi ơi ! ai người hương khói phụng thờ ?

Các bạn coi ! Làng tôi có gì đặc sắc đâu ! Nghèo lắm. Nhỏ lắm. Nhưng dân cư hiền lành chất phác, giàu lòng từ thiện. Riêng tôi, đó là một cái giang-sơn nhỏ mà các cụ tôi đã bao đời kế tiếp dày công gây dựng. Đó cũng là nơi tôi sinh trưởng và đã sống những ngày thơ ấu. Cho nên, tôi ngày đêm mơ về quê cũ, sống những ngày yên-ôn trên mảnh đất lạnh của tổ-tiên.



## 4.— Căn nhà đồ

Hỏi cư vè, đừng trước căn nhà đồ nát của gia-đình, anh  
thấy thiệt hại những gì? Nhờ lại những kỷ-niệm gì?

CHỈ DẪN : Nếu rõ : a) Sự mong đợi, sự hồi-hộp được gặp ngôi  
nhà cũ sau nhiều năm xa vắng.

b) Sự đau xót trông thấy căn nhà đồ nát.

c) Những kỷ niệm vui buồn của gia-đình những năm chung sống.

## BÀI LÀM

Tôi đứng lại ở ngoài sân. Trước mắt tôi, cả một cảnh  
tượng hoang tàn đồ nát hiện ra. Căn nhà thân yêu tôi đã sống  
từ nhỏ, với bao kỷ-niệm êm-đềm của những ngày thơ-ấu, chỉ  
còn là một đống gạch vụn. Cỏ mọc um tùm che kín cả nền  
gạch.

Mấy bức tường xưa kia treo đầy câu-đối, hoành-phi,  
tranh cò, giờ đây rêu mốc xanh rì loang lổ, lỗ chỗ những vết  
thùng to nhỏ của đủ cỡ đạn xuyên qua để lộ màu gạch đỏ thẫm  
như những vết thương chưa băng bó. Trên mái nhà, chỉ còn  
trơ lại mấy cái xà ngang cháy dở, đen xỉ, gãy gục như chỉ chực  
rơi xuống đầu những quán thờ-phi ! Cái sân thượng mà xưa  
kia sáng sủa anh em tôi lên tập thể-thao, hay những buổi  
chiều mùa hạ, cả nhà lên ngồi hóng gió, bây giờ cũng đồ ụp,  
đề ló những thanh sắt hoen rỉ như một cái xác chết đã rửa  
thịt, chỉ còn trơ bộ xương khô.

Tôi bước qua những đống gạch ngói bừa bãi ngổn  
ngang để vào trong nhà. Đây là phòng học của anh em tôi.Cái  
cửa sổ quen thuộc mà xưa kia sau những phút mệt mỏi của  
buổi học khuya, tôi thường lơ đãng nhìn mấy tàu lá chuối  
trung rinh, giờ đây chỉ còn lại có khung. Còn cửa kính, cửa  
chóp có lẽ theo về với ông chủ khác rồi.

Vào quá đến bên trong, tới phòng ăn, nơi ngày hai  
buổi, cả gia-đình quây-quần xung quanh mâm cơm đưa

muối, cũng chẳng còn gì, ngoài mấy sợi dây thép treo ngọn  
đèn ba dây đang còn lũng-lẳng dưới chiếc trần long lổ. Thang  
gác, cánh cửa, sàn ván cũng mất gần hết, còn sót hợa chằng,  
vài ba tấm đã mục ải không bõ đem đun bếp.

Bên cạnh cái sân nhỏ, đầy những vũng nước mưa còn  
đọng, mảnh vườn con xinh-xắn mà xưa kia nào hồng, nào  
nhài thơm ngát, giờ đây cỏ mọc cao lấp bụng chàn, dày leo  
chằng chịt lên bức tường hoa đã nứt rạn và hoen ố.

Hồi tưởng lại những phút êm vui xum họp thủa nào, rồi  
lại nhìn cảnh tượng tiêu-diêu hiện tại của căn nhà thân yêu  
trước mắt, lòng tôi bỗng nao lên một niềm đau xót, khiến tôi  
thờ-thần bàng-khuàng.

Tôi phải bước vội ra để tránh bầu không khí âm-u nặng-  
nề của cái cảnh hoang-liêu cô-tịch rồi cúi đầu đi thẳng,  
không dám ngoảnh lại nhìn căn nhà, như đang nhuộm  
vết thê lương ử đột dưới ánh nắng vàng gần tắt của buổi  
hoàng-hôn.

**Đầu bài tương tự :** Sau khi xa vắng ít lâu, anh trở về nhà  
nhận thấy cảnh nhà chung quanh ra sao? *Cảm-tưởng thế nào?*  
(Tiểu Học Bắc Phần — 1948)

★

## 5.— Con giông

Năm giờ chiều, chị đang ngồi chơi ở hiên nhà thì bỗng  
chốc nôi một cơn giông. Hãy tả quang cảnh đó : mây kéo đến,  
gió thổi, bụi bay mù, cây cối dưới sức gió, người và xe chạy  
tít tít ngoài đường. Mưa xuống.

(Trung Vương 1951)

## BÀI LÀM

Năm giờ chiều rồi mà còn oi bức làm sao ! Cái nắng tháng  
Năm như nung nấu bầu trời, như thiêu đốt vạn-vật. Người  
nào người nấy lấm-tấm mồ hôi, chiếc quạt trên tay luôn luôn

phê phán. Trong gian nhà hẹp, chịu không nổi với cái sức nóng hun người, tôi mang ghế ra ngồi chơi trước cửa, hy vọng hưởng vài cơn gió mát..

Mặt đường nhựa nóng bỏng. Cây cối đứng im phăng phắc. Mặt trời trên cao hãy còn le-lói, phóng xuống trần gian những tia nắng lửa. Nhưng thốt nhiên, một trận gió háy hây nổi lên rồi những tia nắng đồng thời dịu bớt. Trên trời cao thăm, những đám mây đen thiên binh vạn trạng không biết từ phương nào kéo về như thác lũ. Từng tảng lớn, chúng dnh liền với nhau, ngổn ngang che khuất cả bầu trời, trong khi trên mặt đất, gió từng cơn ào ào nổi lên. Lá trên cành rụng rơi lá tả, đuôi nhau sào-sạc trên mặt đường, cuốn theo từng đám bụi mù. Mặt trời nóng bỏng đã bị đám mây đen dày che kín, làm cho mặt đất tối om.

Gió vẫn ào ào thổi tới. Cây cối vẫn mình kén rặng rác. Vài cành khô bị bẻ gãy, rơi lả lác trên đường. Chim từng đàn bay nhón nhác, cất lên những tiếng thống thiết, bi ai.

Quang cảnh phở xà cũng không kém phần rối loạn. Khách bộ hành không còn thời giờ đi ngắm, rảo bước cho mau, tay giữ chặt vành mũ trên đầu. Vài chị hàng rong vội vã thu xếp gồng gánh lên đường, tìm nơi trú ẩn. Mấy chú bé, được dịp người lớn bận rộn, thả sức nô đùa, tung giấy lên trời hoặc đuôi theo mấy chiếc lá đang quay cuồng trước gió.

Trên đường cái, một thứ âm-thanh hỗn loạn nổi lên : tiếng chuông xe đạp kinh-coong, tiếng còi xe hơi bi-bo, tiếng xe máy dầu lạch-phạch... từng ấy thứ tiếng hòa lẫn với tiếng người gọi nhau ối-ối... khiến người nghe phải inh tai, nhức óc. Chỉ một lát sau, cửa mọi nhà đã đóng im-ìm. Phở xà giờ đây vắng ngắt không một bóng người. Trong đám bụi mù mù thỉnh-thoảng một chiếc xe hơi vùn-vụt chạy như muốn nuốt chửng quãng đường dài.

Gió vẫn gào-thét. Cây cối vẫn vật-vã ngoài đường. Mưa bâu đầu rơi nặng hạt..

## 6.— Mùa nắng

*Hãy tả mùa nắng năm nay. Trò thích hay không thích mùa ấy ? Tại sao ?*

(Đệ Thất Nam Phần 1957)

CHỈ DẪN : Nếu rõ ảnh-hưởng của mùa nắng đối với người, với loài vật, với vạn vật (cây cối, nhà cửa, đường đi, bầu trời...) với sự sinh-hoạt hàng ngày của dân chúng.

Nếu thích nắng thì nói nắng có lợi gì cho mình (đi hóng gió, đi nghỉ-mát, tắm biển...) lợi gì cho nghề-nghiệp gia-đình ? lợi gì cho dân chúng ? (người nghèo, người buôn bán, người làm ruộng...)

### BÀI LÀM

Những ai đã sống qua mùa nắng năm nay thì không sao quên được, nhất là đối với em, một học-sinh di-cư chưa quen với khí-hậu miền Nam. Mùa nắng ấy kéo dài tới 6 tháng, nghĩa là dùng nửa năm. Suốt nửa năm đó, — cũng như những mùa nắng khác — không một giọt mưa.

Buổi sáng, khi màn đêm vừa kéo lên, vầng thái-dương đã hiện ra, chói lọi trên mảnh trời cao xanh ngắt. Rồi cứ thế, cho tới buổi trưa, rồi lại từ trưa cho đến tối, mặt trời như bộn than không-lỡ thiếu đốt cả vạn-vật. Dưới sức nóng nung người, cây cối đứng rũ-rơi, im phăng phắc như những tội-nhân đứng giữa pháp-trường. Những mái nhà tôn trắng xóa, lấp-lánh dưới ánh nắng tưởng muốn bốc cháy. Một vài sợi mây trắng lang thang trên trời cao như cũng tìm nơi tránh tia nắng gắt.

Trong xóm, giếng khô cạn cả. Bùn bờ giếng, vài cò gài thả sâu thũng xuống, ra sức kéo đến rã cánh tay mới được vốc nước đục ngầu. Ngoài máy nước, thùng thiếc từng đôi xếp thành hàng dài, kiên-tâm đợi cho đến lượt.

Mặt đường nhựa nóng bỏng. Phở xà ít người qua. Con

đường vắng trông càng thêm rộng, thêm dài. Chốc chốc, một chiếc xe hơi vun vút chạy, tung lên hàng đám bụi mù, và để lại trên mặt đường vết bánh thắng tấp. Dưới bóng cây, vài bác phu xe đứng chân đạp, uể oải chuyện trò, hoặc lìm-dìm ngủ gật. Xa xa, tiếng chủ bé bán kem cất tiếng rao rori rạc. Vài người khách qua đường, nón che kín mặt, bước vội trên hè (lề). Nhà nào nhà nấy cửa đóng kín mít, đưa ra tiếng văng kẻo kẹt lẫn với tiếng ru con buồn tẻ,

Ở ngoài tỉnh, dưới đồng quê, đầu đầu người ta cũng kêu nóng bức, nực nội. Kể thừa tiền kiếm nhà ngoài biển, trên núi. Kể ít tiền, chiều ra đồng đặc bến sông, hứng ít gió chiều, thờ cho mát phổi. Chao ôi là nóng!

Ở một vài nơi, người ta lợi-dụng lòng mê-tin của bà con bày ra những cảnh cúng bái tốn tiền. Nhưng cũng không mưa, mà cũng chẳng mát. Mùa nắng cứ thế kéo dài.

Người lớn không thích mùa nắng. Riêng tôi cũng vì mùa nắng mà mất ăn, mất ngủ. Núp dưới mái tôn, tôi không còn hơi sức đâu làm việc, nhiều lúc uể-oải như người mất hồn. Nước không mát tiền mua, thì lại khan hiếm quá. Việc tắm rửa hàng ngày đều hạn chế. Hơn nữa, tết Nguyên-Đán nhằm đúng giữa mùa nắng. Người ta miễn-cưỡng đóng bộ vào, rồi nhẽ-nhại mò-hỏi đi thăm viếng nhau, khiến chỉ trông thấy đã phát sốt lên rồi. Tết mà thiếu áo đẹp, rượy mùi, lại không có mưa phùn, hoa đào, thì còn đâu là phong-vị ngày xuân?

Bởi những lẽ ấy nên hỏi tôi có thích mùa nắng hay không, thì tôi xin thẳng thắn trả lời, chẳng cần nghĩ-ngợi:

— «Không và không!»



## 7.— Buổi sáng nơi thôn dã

Tả một buổi sáng ở nơi thôn quê.

**CHỈ DẪN :** Tả từ lúc mặt trời mới xuất hiện đến lúc mọi người ra đồng làm việc.

### BÀI LÀM

Đêm đã tàn canh. Cả làng hãy còn yên ngủ. Bỗng nhiên trong bầu không khí yên lặng của buổi rạng đông, tiếng gà nổi lên từng hồi, xóm này qua xóm khác. Đó đây một vài tiếng chó sủa, như cũng vui mừng vì đã qua đêm.

Trên vòm trời cao, ánh lửa của các vì sao leo lắt tàn dần nhường cho ánh dương vừa bắt đầu xuất-hiện. Trời đã sáng rõ. Mọi người đều thức giấc. Phía bên hàng xóm, tiếng chày giã gạo kũ-kit nổi lên nhịp nhàng buông xuống những nhát chày thỉnh thoảng. Ở sân sau, gà vịt xuống chuồng. Đàn lợn đói thì nhau kêu hồng-hộc như biểu-đồng-linh với lũ chim cẩu, dang « gù gù » đợi bữa trên mái nhà cao.

Trên các chòm cây la đà rủ ngọn, chim chóc đua nhau cất tiếng hót vang, như chào mừng « bác Mặt Trời » vừa lộ mặt. Qua công làng, những bác nông-phu, vai vác bữa, tay giơng trâu, chậm chạp bước, thẳng tiến ra đồng. Vài người đàn-bà tay cắp rá, đầu đội thùng, le te đi gấp cho kịp buổi chợ đông. Những chủ bé, từng đoàn, lũ lượt kéo nhau đến trường, mồm bi-bô kể chuyện.

Trong bầu không-khí trong-trẻo của buổi rạng-đông, thổi làn gió mát, tôi lấy làm khoan-khoái được sống mạnh-mẽ ở nơi thôn-dã, xa hán chốn thị-thành nực nội, phù-hoa.



## 8.— Thăm Sở thú

Anh đã được đi thăm Sở Thú Saigon. Hãy thuật lại cuộc đi chơi ấy và nói cho biết cảm tưởng của anh.

CHỈ DẪN : Thương cho bao kiếp vật sống giam cầm mất cả tự-do.

## BÀI LÀM

Hôm chủ-nhật vừa qua, nhân có mấy cô em họ ở Mỹ-Tho lên chơi, cha tôi cho phép đi thăm Sở Thú.

Đi từ đằng xa chúng tôi đã trông thấy ba cánh cửa sắt sừng sững đứng như hãnh-diện khoe mình với du-khách. Qua cổng lớn, về bên trái, là một tòa nhà lớn. Đó là viện Bảo-Tàng với những đồ cổ xưa, từ món nữ-trang nhỏ xiu, đến bức tượng to bằng người thật. Đối diện với tòa nhà này là đại Chiếu-sĩ Trần Vương với những bậc đá cao, và hai con voi đồng châu trước cửa.

Một con đường thẳng tắp, hai bên trồng hoa, đưa chúng tôi vào giữa Sở Thú. Cây cối ở đây đủ loại, mọc thành hàng lối. Nhiều giống cây cao lớn, lá cành rậm rạp. Chung quanh, những thảm cỏ xanh non được cắt xén và tưới bón rất công phu. Quá vào trong, những nước chuồng khỉ nhỏ lén. Chúng tôi rào bước tiến lại. Khỉ mẹ, khỉ con la hét, chỉ chóc. Một vài con vượn đu trên dây sắt, khiến mọi người trở mắt nhìn theo.

Gần đây là chuồng chim, cò, giang, sếu. Một vài con công xoe dưới mưa, ai trông cũng phải thích. Rồi đến chuồng gấu, ở sâu dưới lòng đất, trong những hang đá. Chúng tôi cũng đi thăm chuồng nhím, nằm cuộn tròn lòng cứng tua tủa, chuồng rắn với những con rắn khổng-lô đang quận khúc... Một vài tiếng gầm nổi lên. Đó là mấy chú hổ đói ăn. Một cặp sư-tử to như hai con bê đi đi lại lại, hăm hè với chú cạp ở gần chuồng bên kia. Chúng tôi cũng không quên ra xem chuồng voi. Hai chú voi khổng lồ, chân xích vào cột, đang quăng voi xin mĩa của khách đến xem.

Mãi đến mười một giờ trưa chúng tôi mới rủ nhau về. Thật là một cuộc đi chơi thú-vị, mà lại bổ-ích vì được trông tận mắt

những thú vật rừng sâu mà chúng tôi chỉ mới được học trong bài và thấy hình trong sách. Nhưng đừng trước những giống thú sơn lâm tôi không khỏi bất giác thương thầm cho chúng đã hết ngày oanh-liệt để về đây sống đời giam cầm, mất cả tự-do.



## 9.— Công-viên Tao-dàn

Anh đã có dịp đi thăm công-viên Tao-Đàn. Hãy tả ra và cho biết ý nghĩ của anh.

## DÀN BÀI

- 1) Vào bài : a) Địa điểm (trung tâm thành-phố)  
b) Diện tích (ba bốn mẫu tây)
- 2) Thân bài : a) Công vào đồ sộ ; cây to bóng mát ; thảm cỏ, bồn hoa, hồ nước... ghế đá cho du khách nghỉ chân, đường lối phẳng phiu, rộng rãi, quanh co...  
b) Khu ăn-trí-viên : đu, cầu tạt, ngựa gỗ...  
c) Khu thể-thao : sân banh, hồ bơi...
- 3) Kết luận : Nơi thanh-lịch, xứng đáng để dẫn chúng tôi nghỉ ngơi.

## BÀI LÀM

Nhân ngày nghỉ lễ, em cùng mấy người bạn rủ nhau đi thăm công-viên Tao-Đàn. Vườn này ở vào trung-tâm-thị trấn thành-phố, sát bên đường Hồng-thập-Tự. Đó là một công-viên rộng rãi, mát mẻ có tiếng ở Thủ - Đức, diện - tích tới ba bốn mẫu tây.

Chung quanh có giàu cây bao bọc, cắt xén phẳng phiu. Đứng qua cái cổng sắt rất mỹ-thuật là vào tới vườn. Đường đi rộng rãi, hai bên có ghế đá cho du-khách nghỉ chân. Từ con đường chính rẽ ra, chúng tôi tiến vào những lối nhỏ rải sỏi, quanh co bên những lùm cây xanh ngắt. Trên những thảm cỏ xanh non, muôn hoa đua nở, khoe đủ muôn màu

muốn sắc. Thỉnh thoảng một cơn gió lướt qua đưa lại một mùi thơm man mát. Thấy bóng người, một vài chú bướm đang say sưa lượn nhí, giạt mình bay tán mát. Hai bên đường, những cây cỏ thụ, cành lá xum xuê, che nắng cho du khách trong lúc dạo cảnh. Đó đây, một vài họa-sĩ đặt giá vẽ, trong khi những nhiếp-ảnh-viên lẳng lặng mời khách chụp hình.

Góc vườn là khu ấu-trì-viên dành riêng cho trẻ em chơi. Nơi đây có bể nước phun, có đu dây, có cầu trượt trên cao dốc xuống. Trẻ em dù mọi tuổi, đủ màu da, chơi đùa vui vẻ, bỏ với những lúc phải kim hãm ở nơi chật hẹp. Phía bên kia là sân banh, nơi tranh tài của các đội túc-cầu.

Công-viên Tao-Đàn thật là nơi thanh-lịch, xa tiếng ồn ào, phong cảnh ngoạn-mục, xirung đáng để dân chúng tới nghỉ ngơi hưởng gió mát, hương thơm sau những giờ làm việc.



## 10. — Cảnh núi rừng

*Em đã được các thầy đưa đi chơi và coi phong cảnh đẹp ở gần trường Trần-hưng-Đạo (hoặc trường em học). Em hãy kể lại cuộc đi chơi đó.*

(Đalat 1952)

### BÀI LÀM

Đalat, nơi chúng em ở, đã nổi tiếng là nơi nghỉ mát đẹp nhất Việt-Nam với những cảnh non xanh, nước biếc, đồi núi nhấp nhô, suối reo thác đổ. Cho nên trong năm học vừa qua trường em đã có tổ chức nhiều cuộc du-ngoạn trong vùng, trước là để giải-trí, sau là để học-sinh có dịp xem phong cảnh đất nước, gần gũi với thiên nhiên.

Trong số những cuộc du-ngoạn thú-vị ấy em nhớ mãi cuộc đi thăm thác Prenn, cách Đalat non 10 cây số.

Đó là một ngày chủ-nhật đẹp trời. Chiếc xe hơi chở 50 học sinh bon bon chạy trên đường nhựa phẳng lì, êm như ru. Qua những cảnh rừng thông bát ngát, mùi hương của muôn màu hoa lá thoảng thoảng đưa lên. Tiết tháng Bảy, trời trong như loc. Xa xa, trên những ngọn cây, một màn sương bao phủ, như ẩn như hiện, như gần như xa... tất cả êm ả, không một tiếng động, mơ hồ huyền-ảo như trong giấc mộng êm đềm.

Chỉ trong giây lát, xe đã tới nơi. Tiếng nước chảy rầm rầm phá tan sự tịch mịch của khu rừng vắng. Chúng tôi như đàn dê non nhảy vọt xuống đường, băng qua cầu tre, để xuống thăm thác. Đứng trên cầu trông xuống, chúng tôi bỗng thấy ở dưới chân cả một phong cảnh kỳ thú bày ra trước mặt.

Mọi người sung sướng reo lên, tranh nhau bước xuống. Đã có những bức vạc vào thành đồi, rất dễ đi. Xuống chừng 50 bức thì tới mặt đất. Một chiếc hồ trong veo, hừng nước từ trên cao đổ xuống rào rào. Không hùng-vĩ như thác Pongour, không man rợ như Gougah, thác Prenn hiền từ, thơ mộng hơn nhiều...

Mặt thác rải rộng ra như tấm thảm dệt bởi muôn ngàn hạt ngọc thủy tinh. Tất cả như mưa, rào rào đổ xuống mặt hồ; hơi nước trắng xóa như bụi bay. Trên mặt hồ, dưới làn nước đỏ, một chiếc cầu nhàn-tạo vắt vẻo bắc ngang. Đi trên cầu, hơi nước từ phía xông lên lạnh cả người. Một vài anh tính nghịch chia tay ra hứng hạt nước long-lanh trong lòng bàn tay mà cười khanh khách.

Chơi trên cầu đã chán, chúng tôi thì nhau trèo lên đồi. Chúng tôi vượt những bậc cao, leo từ đồi này sang đồi khác. Mỗi chân đã có những ghế đá hoặc nhà chòi, mái rơm, cột gỗ, tuy thô sơ mà không kém phần mỹ-thuật.

Chả mấy chốc đã đến 11 giờ. Thấy giao tôi cất tiếng còi tập hợp. Chúng tôi tập-trung lại, leo cả lên xe trở về, sau khi đã vòng tay hát bài tạm biệt.

Trên đường về tỉnh, mọi người ngồi yên lặng trên xe, như

còn lưu luyến với cảnh đẹp của thiên-nhiên. Riêng tôi, tôi ước ao sau này lớn lên có dịp đi khắp xứ sở để thưởng thức những cảnh đẹp của đất nước, to điem cho cái giang-san gần vóc mà tò-liên đã phải dày công xây dựng.



## II. — Cuộc du - ngoạn

Hãy thuật lại cuộc du-ngoạn do trường em tổ-chức.

### BÀI LÀM

Trong đời em có lẽ vui thú nhất và cũng nhiều kỷ-niệm nhất là cuộc du-ngoạn Vũng-tàu, trong dịp Tết Nguyên-Đán vừa qua. Cuộc đi chơi này do hiệu-đoàn trường em tổ-chức mà hiệu-đoàn-trưởng là chính thầy giáo em.

Học-sinh chúng em sửa soạn từ một tuần trước, nào đồng-phục, quần-tắm, bài ca... Sáng ngày mùng Ba, chúng em tề-tụ tại trường từ 5 giờ sáng. Đứng 5 giờ 30 xe khởi hành, vùn vút qua miền quê bao la bát ngát. Qua cửa xe, chúng em say sưa ngắm cảnh đồng ruộng trong khi xe chạy bon bon như mữa tên, lúc băng cầu, vượt sông, khi qua đò-thị đông đúc, cảnh tượng luôn luôn thay đổi, nhìn không chán mắt. Không khí mát lành bơm căng buồng phổi, khiến em có cảm-giác khoẻ và lớn lên được một tí.

Chúng 9 giờ thì qua Phước-Tuy. Chúng em trong lòng hồi hộp, bảo nhau cất giọng hát bài ca của đoàn.

Chẳng mấy chốc xe đã lượn vào đầu tỉnh lỵ Vũng-Tàu. Quanh rặng đồi xanh mát, xe đưa chúng em thẳng ra bãi biển. Lăn đầu tiên trông thấy biển, lòng em vô cùng xúc-dộng. Trước mặt em cả một vùng trời nước mênh mông, sóng trùng dương trắng đợt, từng đợt xô vào bãi cát thành một viên bọt trắng xóa. Chúng em sung sướng, hò hét, cỡi voi áo ngoài, rồi đứng tập hợp. Sau khi nghe lệnh thầy khuyến, cả bọn chạy ủa xuống biển. Trong làn nước trong xanh mát rượi, chúng em vẫy vùng nhảy sóng, ngụp lặn. Em bị sóng đánh ngã chúi về đằng trước, uống

ngay mất một ngụm nước. Chao ôi là mẫn ! em suýt chết sặc ! Bối lội, nó đùa đã thỏa thích, chúng em lại lên bờ ngồi nghịch cát, bắt dã-trang, tìm vỏ ốc.

Giần 12 giờ, chúng em lại tập họp, kiểm-điểm đủ người rồi về trường tiên-học ăn cơm. Nơi đây từng đội mang đồ người ra ăn với nhau, ăn rồi hát, hát rồi lại ăn. Thức ăn tuy chẳng có gì mà vì đói bụng hết veo. Nghỉ trưa đến hai giờ rưỡi, chúng em lại đi tắm biển. Làn này ra bãi sau, phong cảnh đẹp hơn với những mỏm đá muôn hình vạn trạng lộ nhỏ trên mặt biển.

Chừng 5 giờ, chúng em từ-giã Ó-Cấp thẳng đường về Saigon, sau khi đã lượn một vòng quanh núi. Trên đường về, trước những tấm biển « Chúc du - khách thượng - lộ bình an » dựng ở ven đường, chúng em bất giác chẳng ai bảo ai, cũng cất lên bài ca « Vĩnh biệt ».

Thật là một ngày vui hiem có ! Ước gì những ngày nghỉ lâu, nhà trường tổ chức những cuộc du ngoạn lành mạnh giữa thiên nhiên như thế thì bồi ích cho học-sinh biết đường nào !



## 12. — Một ngôi chùa

Anh đã có dịp đi thăm một ngôi chùa. Anh thấy thế nào, hãy tả-ra, và có cảm-tưởng gì ?

### DÀN BÀI

- 1) Vào bài : Chùa ở đâu ? đi thăm với ai ? vào dịp nào ?  
 2) Thân bài : a) Địa điểm và phong cảnh quanh chùa: cây cối, ao sen...  
 b) Công tam-quan.  
 c) Ngôi chùa : mái cong, ngói mốt, cổ kính...  
 Trong chùa : tượng Phật trên tòa sen, hoành-phi các  
 464 trên cột, tai nghe tiếng mõ, mấy người mùi hương.  
 4) Sau chùa : mộ sư-tổ, nhà khách, phòng trai.

Đặc-kết luận : — Cầu mong đức Phật cứu vớt sinh-linh.  
 — Cầu nguyện cho sự an-nhau của Tô-Quốc.

## BÀI LÀM

Khách mộ đạo thập phương không còn ai không biết đến chùa Liên-Hoa ở cạnh làng tôi. Ngày Rằm, mừng Một nào tôi cũng theo bà tôi mang hương hoa đến lễ.

Bảng xa đi lại chỉ thấy thấp-thoảng cái mái ngói mốc rêu, sau hàng cây rậm rạp. Đi khỏi con đường đất một quãng ngắn thì tới nơi. Trước mặt chùa là một hồ bán nguyệt, nước trong veo. Về mùa hạ, sen nở trông thật là ngoạn mục. Đi men quanh hồ thì đến tận cổng chùa. Cổng tam quan sừng sững đứng, trông thật oai nghiêm ! Ngược mắt nhìn lên thấy rõ ràng ba chữ « Liên-Hoa-Tự » nét bút già dặn, uy nghi. Khỏi công tam-quan, hai bà cháu đi qua một sân gạch rộng thì tới chùa. Ngồi chùa thật là cổ-kính, có lẽ dựng đã lâu đời. Bốn góc mái cong, chính giữa nóc có đắp hình lưỡng long chầu nguyệt.

Chùa tối om om, mà âm u lạnh lẽo lắm sao ! Từ ngoài sáng bước vào, tôi phải định thần một lát mới nhìn rõ mọi vật. Trước mặt tôi, trên các bệ cao, tượng Phật sơn son thiếp vàng la liệt ngự trên tòa sen. Vị nào cũng tay chấp trước ngực, vẻ mặt từ-bi. Chỗ này một ngọn đèn, chỗ kia một cây nến, dưới ánh sáng lung linh, huyền-ảo tôi bất-giác cúi đầu, miệng lầm-nhảm đọc kinh.

Chung quanh tôi, cột nào cũng treo câu đối. Mũi hương lẫn với mùi hoa đưa lên thơm ngào ngạt. Gian giữa, trên chiếc chiếu hoa, sư ông đang ngồi đọc kinh. Tiếng « nam mô » đều đều hòa lẫn với tiếng mõ « cốc cốc » càng tăng thêm vẻ tịch mịch của ngôi chùa vắng.

Bà tôi quen lệ lễ xong, lui xuống nhà khách, uống nước ăn trái. Còn tôi cũng nhân dịp lên ra vườn sau hái mấy bông hoa hay ngắt vài trái ớt. Trên đường về, tôi bỗng nảy lòng tôn kính đức Phật và cầu xin Người phù-hộ cho đất nước chóng hưởng thanh-bình.

## THUẬT CHUYỆN

Thuật chuyện, (hay kể chuyện) là một thuật rất khó, vì phải kể thế nào cho người ta chú ý đến mà nghe.

Một câu chuyện, một tấn kịch đã qua, khi thuật lại, ta phải theo thứ-tự thời gian kể cho linh-động, để người nghe không chán và tưởng như chuyện đó đang xảy ra trước mắt mình, làm thế nào để người nghe phải hồi-hộp, xúc-động... có khi mỉm cười thú-vị, có khi chép miệng thở dài.

Một bài văn « thuật chuyện » phải có :

1) KHUNG - CẢNH CỦA ĐỊA-ĐIỂM : trong đó câu chuyện đã xảy ra.

2) CÁC NHÂN VẬT (nhân mạnh đến vai chính) ỷ phục, ngôn-ngữ, cử-chỉ...

3) CÂU CHUYỆN XẢY RA THẾ NÀO ? Phải có lúc mào đầu và hồi chung cục, nghĩa là nguyên nhân và kết quả chuyện đó ra sao ?

4) PHẪN KẾT LUẬN nhờ ghi cảm-tưởng hoặc ý nghĩ riêng của mình, sau khi chứng-kiến câu chuyện xảy ra.

LỜI DẶN THÊM : Thuật chuyện nên gói thêm những lời đối-lhoai của các nhân vật để cho câu chuyện kể được thêm đậm-dà, linh-động, tự-nhiên.

## 13. — Câu cá

Anh đã có lần đi câu cá. Hãy thuật lại buổi đi câu ấy.

## DÀN BÀI

- 1) Vào bài : Câu bao giờ ? Đi với ai ? Ở đâu ?  
 Khi cụ đề câu : câu câu : phao, lưới câu, mồi...
- 2) Thân bài : a) Chọn chỗ ngồi câu.  
 b) Mắc mồi, thả câu, ngồi đợi.  
 c) Phao động dây rồi chìm, giật câu lên (kết quả) ?
- 3) Kết luận : a) Được bữa cá tươi.  
 b) Câu cá là trò chơi giải-trí thú-vị, tao-nhã.

## BÀI LÀM

Những ngày nghỉ học, tôi thường theo cha tôi đi câu. Nơi chúng tôi câu cách nhà chừng hai cây số. Cha tôi đi trước vác cần, một cánh tre dài, đầu cong vút. Còn tôi đi sau, tay cầm giỏ, tay cầm hộp thiếc đựng mồi.

Đi chừng nửa tiếng đồng-hồ thì đến nơi câu. Đó là một con rạch nhỏ, nổi tiếng nhiều cá nên lúc nào cũng có người câu. Chúng tôi chọn chỗ có bóng mát ngồi. Tôi mở nắp hộp ra. Cha tôi lấy một mẩu giun mắc vào lưới câu. Cầm chặt cần cần trong tay, cha tôi quăng mạnh sợi dây cước ra giữa dòng. Lưới câu từ từ chìm, còn lại cái phao nổi lên bành trên mặt nước. Chúng tôi yên lặng ngồi đợi.

Trời hôm nay êm-ả quá. Thỉnh-thoảng một cơn gió nhẹ thổi làm đám cỏ lau mọc trên bờ lay động sáo-sạc. Một vài tiếng chim hót trên cành, còn hoàn toàn yên lặng. Mặt nước phẳng như tờ. Một vài chiếc lá êm-trôi về xuôi. Bỗng nhiên tôi thấy cái phao khẽ động dây. Rồi nó quay tròn. Tôi hồi-hộp, ngồi im nhìn thờ, tay nắm chặt cái quai giỏ. Cha tôi cũng vậy, không nhúc nhích, mắt chăm chú nhìn theo phao. Thoắt một cái, người đã giật mạnh tay, nhắc bổng cần lên. Nhưng thất vọng quá, chẳng được chú cá nào mà lại mất miếng mồi. Tôi

suýt soa tiếc rẻ, lấy mồi khác mắc. Lần này, chúng tôi không phải chờ lâu. Quả nhiên, chú cá tham mồi lại bắt đầu đến cần. Bị nó giật mạnh, cái phao nhấp nhô, vể trên mặt nước tung vòng tròn lớn. Tôi trở mắt nhìn, hồi hộp đợi. Nhanh như cắt, cha tôi giật mạnh. Hoan hô ! Một chú cá sộp to bằng cổ tay mắc ở đầu dây, đang chơi vui vầy vùng trong không-khí.

Tôi vội vàng đỡ lấy, gỡ cá ra, thận-trọng bỏ vào giỏ, đầy chặt nắp lại. Cừ thế, khi mặt trời lên cao, chúng tôi đã được lưng giỏ, vừa tôm vừa cá. Được bữa cá tươi, khỏi mất tiền đi chợ, mẹ tôi hẳn vui lòng.



## 14. — Giờ ra chơi

Tả quang cảnh giờ ra chơi ở trường anh.

## DÀN BÀI

- 1) Vào bài : a) Một hồi chuông đổ : đó là giờ ra chơi.  
 b) Học trò các lớp xếp hàng ra chơi.
- 2) Thân bài : a) Quang-cảnh tập-nập, rộn-rã, ồn-ào của chúng bạn.  
 b) Các trò chơi của những chú bé.  
 c) Những học-sinh lớn bàn chuyện học-hành.  
 d) Thầy giáo đi lại trông coi.
- 3) Kết luận : a) Chuông báo hiệu giờ chơi đã hết.  
 b) Học-trò xếp hàng vào lớp, tinh-thần khoan-khoái.  
 c) Sân chơi vắng lặng.

## BÀI LÀM

Ngày nào cũng vậy, vào lối mười giờ sáng thì một hồi chuông liên tiếp đổ, báo hiệu cho học-sinh biết giờ chơi đã đến.

Từ trong các lớp, học-sinh xếp hàng ra sân, rồi theo lệnh của thầy, chúng tôi tan hàng ủa chạy ra mọi phía, chẳng khác



đàn ông võ tở. Sân trường bày ra quang cảnh ồn ào, náo nhiệt. Chỗ này, mấy cậu bé họp lại đánh một ván bi, rồi cãi nhau om sòm. Chỗ kia, vài anh chơi ném banh. Trái banh qua lại vùn vụt ở trên không. Chẳng chỗ nào vắng bóng người. Cả những chỗ xa như ở góc sân, cũng có mấy chú đang đứng ăn vụng quà. Nhất là dưới bóng cây, trên mấy chiếc ghế đá là đông hơn cả. Học sinh các lớp xúm nhau lại đẩy má bàn chuyện; chuyện học-hành trong lớp, chuyện phải phạt vừa qua, chuyện cãi nhau ngoài đường... dù các thứ chuyện, và đủ các lối phê-bình. Vài cô bé không thích chỗ đông, rủ nhau ra xa, nói cười khúc khích, có vẻ thán-mật lắm.

Có anh tinh nghịch lên buộc áo bạn rồi rao lên: — Có ai mua mám tòm không nào?

Có bọn lại dặt tay nhau chơi « quây cá ». Ai không chạy kịp bị vẩy vào giữa, đành để cho mọi người vỗ tay chế giễu. Thoải thì đủ các trò chơi, đủ tiếng huyền nào, cưỡi đua. Trong khi trên hàng hiên, các thầy, các cô giáo đứng nhìn xuống, vừa chuyện trò trông coi học-sinh.

Nhưng rồi một hồi chuông lại đã lạnh lạnh vang lên. Không ai bảo ai, mọi người tất cả về đứng trước cửa lớp mình. Tuy áo quần xốc xếch, mặt dầm mồ-hôi nhưng ai nấy lộ vẻ khoan khoái vui tươi. Một phút sau, học sinh đã vào lớp hết. Sân chơi lại trở nên vắng vẻ, đầy rác rưởi.



## BÀI HỌC LỚP NHÌ

Gồm đủ 6 môn

**Vệ-sinh, Cách-trí, Địa-lý, Việt-sử. Đức-Dục, Công-Dân**

(Có đầy đủ tranh vẽ, bản đồ.)

## 15.— Giờ thể thao

Tả một giờ tập thể-thao ở trường anh

### DÀN BÀI

- 1) Vào bài : a) Thời gian.  
b) Địa điểm.
- 2) Thân bài : a) Trước khi tập : thay quần áo, cách ăn vận của thầy, trò.  
b) Lúc tập : tập từng bộ-phần, tập chạy, nhảy. Các trò chơi.
- 3) Kết luận : a) Vui sướng được hưởng một giờ thú vị.  
b) Ích lợi của thể-thao. Lành-hòn minh-mẫn trong các xác thật khỏe mạnh.

### BÀI LÀM

Nhà trường không phải chỉ đào-tạo học-sinh nên người văn hay chữ tốt, mà còn luyện cho họ thành những mẫu người khỏe mạnh. Bởi vậy, buổi chiều sau giờ học, mỗi tuần hai buổi, chúng tôi có một giờ tập thể-thao.

Trên cái sân đất rộng trước cửa trường, ánh nắng đã nhạt dần. Trời mát mẻ dễ chịu. Sáu giờ vừa điểm... Trong lớp một hồi còi nổi lên inh ỏi... Chúng tôi xếp sách vở vào ngăn, nhón nhíp thay quần áo : quần đùi đen, áo cộc tay. Có người đội thêm cái mũ « nời » hoặc đi đôi giày vải trắng. Thầy giáo cũng đã gọn gàng trong chiếc quần đùi với cái may-ô sạt lắn vào người.

Sau tiếng còi, chúng tôi nhanh nhẹn xếp hàng đôi ra sân. Thầy giáo đi điểm qua hàng ngũ một lượt, rồi ra lệnh cho mọi người đứng ngay ngắn, hướng cả về phía thầy.

Giờ tập bắt đầu. Chúng tôi chăm chú theo kiểu của thầy giáo để làm theo. Theo nhịp còi, chúng tôi vận-dộng hết tay, đến chân, cả cổ và mình nữa, bộ-phần nào cũng được vận-dụng rất đều đặn và dẻo dai. Trong khi ấy thầy luôn luôn sửa chữa cho chúng tôi từ cách đứng, đến cách nghiêng, cách cúi, sao cho đúng kiểu. Thầy cũng không

quên bắt chúng tôi giảng chân, khuôn tay hai bên sườn để tập thở cho lồng ngực được nở nang. Không khi tốt lành hít đầy hai buồng phổi, chúng tôi cảm thấy nhẹ nhàng khoan khoái vô cùng.

Rồi theo lệnh thầy, chúng tôi tập bò sát đất. Kể cũng hơi vất vả. Nhưng sau đấy, đề bù lại, thầy cho chúng tôi chơi « mèo bắt chuột ». Mọi người nắm tay nhau, đứng thành vòng tròn. Anh Ba bé được làm chuột, Anh chạy nhanh quả, và luôn khéo quả, khiến anh Lân to béo làm mèo thờ bố hơi tai mà vẫn không sao vồ được... Những tiếng reo hò vang rầy, vui vẻ làm sao!

Đang ham chơi, một hồi còi hồng nổi lên. Chúng tôi lại bắt chước thầy để tập chạy, tập nhảy cao, nhảy xa, tập ném tạ, leo dây... Chả mấy lúc, người chúng tôi đã mệt nhoài. Theo lệnh thầy giáo, chúng tôi xếp hàng tư, vừa đi vừa hát, theo nhịp chân bước, tay vung. Sau tiếng hô « nghiêm », như cái máy, mọi người đứng phát ngay lại. Quay về phía thầy, theo hiệu còi, mọi người đứng thẳng, giương thẳng cánh tay đập vào ngực mà chào.

Một hồi còi rit lên... Chúng tôi tan hàng chạy vào lớp thay quần áo. Cái mệt mỗi lúc này đã biến đâu mất. Xương cốt hình như giãn ra, tinh thần sáng - khoai thêm lên. Câu phương - ngôn « *Cái linh - hồn minh - mẫn trong xác thịt tráng-kiến* », thật là quá đúng. Để học hành được tấn tới, để được khoẻ mạnh, tránh ốm đau, để gây giống nói hùng cường, chúng tôi bảo nhau đừng dừng bao giờ trên tranh giờ thể-thao quý báu đó.



## 16. — Buổi học tan

Tả buổi học tan ở trường em.

### DÀN BÀI

- 1) Vào bài : a) 12 giờ vira điem : Chuông tan học nổi lên.  
b) Học trò xếp hàng ngoài sân, cấp sách dưới tay.
- 2) Thân bài : a) Học trò nói dưới nhau ra công, ngã mũ chào thầy  
b) Cảnh tượng ngoài công trường : âm-ý, náo-nhiệt xe cộ hàng dài đậu đôn, một vài bà mẹ, cô chỉ, đứng chờ.  
c) Học-trò ra về, tay cầm tay, chuyện trò thân-ái.
- 3) Kết luận : Học-sinh tản-mát trên các nẻo đường. Vui-vẻ rảo bước về nhà, xum-hợp dưới mái gia-đình ấm-cung.

### BÀI LÀM

Tùng ! tùng ! tùng !... một hồi trống vang lên, báo hiệu giờ tan học.

Các lớp ồn ào. Học-trò sửa soạn sách vở ra về. Mọi người xếp hàng tư trong lớp ra sân. Bụi bốc lên mù trời. Công trường đã mở toang như sân sảng trả bọn học-sinh về với gia-đình. Sau vài phút để lấy lại trật-tự và chờ các lớp khác, thay giáo ra lệnh cho đi. Tuần tự từng lớp một, họ nối đuôi nhau ra khỏi công, tay cầm cấp sách, tay ngã mũ chào. Tiếng cười, tiếng nói hòa lẫn tiếng « chào thầy, chào cô ».

Ngoài công, bác tùy-phái đã nhanh nhẹn dừng dấy từ bao giờ. giang hai tay ngăn xe cộ dừng lại. Mấy ba mẹ, cô chỉ, đứng bên kia đường, bồn chồn, nhìn vào đám đông học-sinh để tìm con, tìm cháu. Xe cộ hai bên dừng lại, nhường cho đoàn học-sinh đang nối đuôi nhau bước đi, dài đến hàng mấy trăm thước.

Sang khỏi bên kia đường, học-sinh được tự-do tan b'ng. Đây, vài cô bé dắt tay nhau chuyện trò h' h' h'. Kia vài cậu bé, giáng nhau quả bóng, vừa chạy vừa la. Chỗ này hẹn nhau :

— «Mai lại rủ tớ». Chỗ kia dẫn «Chú-nhật đi chơi... Rồi tiếng giầy, tiếng guốc thì nhau quẹt trên vỉa hè, pha lẫn tiếng nói cười tho ngày, vui vẻ.

Như đàn sẽ non, bọn học-sinh tan hàng mỗi người một ngã. Ai nấy mãi miết về nhà cho đúng bữa cơm. Cả một quãng đường lại trở nên vắng vẻ...

✱

## 17.— Thày thuốc thăm bệnh

Em anh ốm. Thày thuốc đến thăm. Anh trông thấy gì và nghe thấy gì hãy thuật lại và vai của anh thế nào?

### DÀN BÀI

- 1) Vào bài : a) Em lên máy, ốm từ bao giờ? Đau đớn ra sao?  
b) Thân hình em thế nào? Sự lo lắng của gia đình.
- 2) Thân bài : a) Tả qua hình dáng bác-sĩ (nghiêm nghị — mặc áo choàng trắng — tay xách va-ly nhỏ). Nếu là ông lang thì khăn xếp, áo the v.v...  
b) Lúc bác-sĩ khám bệnh : cặp mạch, nghe ngực, nắn bụng, chích thuốc, cho toa, — cả nhà hồi-hộp chờ đợi.  
c) Lời tuyên bố của bác-sĩ : bệnh nhẹ hay nặng? Cách kiêng khem? Cách dùng thuốc.
- 3) Kết luận : a) Tin tưởng vào bác-sĩ.  
b) Cầu mong cho em chóng khỏi.

### BÀI LÀM

Bé Liên mới lên ba, ốm đã năm sáu hôm nay. Váy mà em sút hẳn đi, đồ ai nhặt ra con bé bị bầm mọi ngày. Em nắm thoi thóp trên chiếc giường nhỏ, chầu đắp lên đến ngực, người nóng như lửa. Thỉnh-thoảng một cơn ho rũ rượi nổi lên, tiếp theo vai tiếng ú ở khiến không ai cầm được nước mát. Cha tôi khoác vội áo ngoài, vội vã gọi xe đi rước bác-sĩ.

Gian nhà ám-thăm như bao trùm bởi một màn không khí nặng nề. Không một tiếng động, không một tiếng cười. Vì bé mà ai cũng buồn bã, lo âu.

Một lát sau, cửa xích mở. Cha tôi hấp tấp bước vào, theo sau là ông bác-sĩ. Ông đã đứng tuổi, đeo kính trắng, dáng người nghiêm-nghị. Ông mặc ngoài một cái áo khoác trắng, ngực dính dấu thập đỏ, tay xách chiếc va-ly con dưng thuốc men, dụng cụ.

Sau vài lời hỏi bệnh ông đi thẳng ngay vào phòng em nằm. Mẹ tôi nhẹ nhõm vén màn lên. Đang nằm thiu thiu, bé thấy động, giật mình tỉnh giấc, khóc thét lên. Mẹ tôi nước mắt ràn rụa, bế em lên tay.

Bác-sĩ ngồi xuống bên giường, lấy ống nghe, hết ngực lại lưng. Chúng tôi yên lặng nhìn theo, lòng xiết bao hồi hộp. Chẳng tới chẳng rằng, ông mở va-ly lấy thuốc chích cho em hạt phát, lau em lại khóc thét lên, khiến chúng tôi thương đến chảy nước mắt. Chích xong, ông xếp đồ dùng vào va-ly, rồi phòng ngoài rồi vừa viết toa, ông vừa nói với cha tôi :

— Cháu bị lạnh bất thần nên sưng phổi. Nhưng còn chữa kịp, không sao. Cháu uống thuốc hôm nay, mai sẽ cắt cơn sốt. Chứng năm hôm sẽ khỏi hẳn được.

Trao toa cho cha tôi, ông còn dặn đi dặn lại cách kiêng khem, cũng như cách dùng thuốc. Sau khi ông ra về, chúng tôi nhẹ mình thờ đánh pháo, như trút được nửa gánh lo âu.

Tôi chạy vào nhìn bé Liên đang ngon giấc trên giường, đặt tin tưởng vào tài bác-sĩ và thăm cầu nguyện cho bé chóng khỏi, đem lại vui tươi cho gia đình đang rầu rĩ vì em.

## 18.— Đám cưới nhà quê

Tả một đám đón dâu mà anh đã dự hay đã được xem.

BÀI LÀM

Chờ đợi từ sáng sớm, tôi mới thấy đám rước dâu bèn bặc cá trở về. Có tiếng trẻ con ới ới gọi nhau ngoài đầu ngõ rồi tiếng chân chạy rầm rập.

Đám cưới đã về thật. Cụ Hương Bá, người nhiều tuổi nhất trong làng, trịnh-trọng trong chiếc áo thụng đỏ vẫn bước một dẫn đầu, tay bưng bình hương. Có lẽ hơi men trong bữa cỗ ở nhà gái vừa qua chưa hết, nên thấy mặt cụ còn đỏ gay, bước đi xem ra không vững.

Tiếp theo sau là quan viên hai họ, người nào cũng ăn mặc riêm rùa, mỗi người một lối, mỗi người một màu. Cả mấy chú bé, áo mới may dài đến tận mắt cá, cũng bắt chước người lớn phi phèo thuốc lá, miệng cắn hạt dưa.

Lấn vào số đó, có hai ông ăn vận âu-phục nổi bật lên bởi những chiếc ca-vát màu sắc sỡ. Đi giữa đám là chú rể, mặt đỏ ửng vì thẹn, tay mân mé tà áo làm ra vẻ tự-nhiên. Hai người bạn phù rể đi bên cạnh, bạo dạn hơn. Cả ba ăn mặc như nhau : cũng khăn lượt, áo sa, quần nhiều trắng, là thảng nẹp.

Đi sau là phụ-nữ, ăn mặc đủ màu. Các cô thì mới son má phấn, bàn tay luôn luôn đưa lên vuốt tóc có ý khoe mấy chiếc nhẫn vàng mặt ngọc. Các bà cũng phấn son chẳng kém, tuy chưa quá năm mười mà đã làm ra bề-vệ chẳng khác cụ già.

Có dâu đi lọt vào giữa, ngập ngừng e-lệ. Cô cứ cúi gằm mặt xuống, và tuy đã có cái dù của cô phủ đầu bèn cạnh che cho mà người ta vẫn còn thấy rõ đôi gò má ửng hồng, khiến cô càng thêm đẹp, thêm xinh. Lũ trẻ trong làng được thể cứ chạy theo mà « ề » âm ỹ.

Nhưng đám rước dâu đã về tới cổng nhà trai. Tiếng pháo bắt đầu nổi lên, át hẳn mọi tiếng reo hò...

## 19.— Một việc thiện

Em đã làm một việc thiện mà em cảm thấy sung sướng.  
Hãy thuật lại việc thiện đó.

(Nam - Phần 1959)

CHỈ DẪN : Tặng tiền một kẻ ăn xin khoẻ mạnh không phải là việc thiện. Việc thiện không cứ phải giúp bằng tiền. Đây giúp một chiếc xe lên dốc, tìm hộ một em bé lạc... cũng là việc thiện.

BÀI LÀM

Trời nóng nực quá ! Từng đám mây đen nặng như chì kéo đến bao phủ cả nền trời u tối. Không một làn gió mát. Tất cả báo hiệu một cơn mưa lớn.

— Báo ! Báo mới đây ! Báo xô số đây !

Tiếng rao lạnh lẽo quen thuộc vang lên từ xa. Tôi vội về nhìn ra cửa đợi. Quả nhiên, vừa trông thấy tôi, Lợi — em bé bán báo — đã mỉm cười chào tôi như thường lệ. Nó đưa cho tôi tờ báo mới, còn thơm mùi mực in, vui vẻ nhận hai đồng, không quên hai tiếng « cảm ơn » trước khi vội vã quay đi.

Nó chưa đi được mấy bước thì những hạt mưa thưa thưa thớt bắt đầu rơi xuống lớp bộp. Tay ôm chông báo vào ngực, nó vừa chạy vừa rao. Nhưng không kịp nữa, mưa ào ào đổ xuống như thác. Như con sáo, nó vội nhảy lên bờ tránh một vũng nước. Nhưng nó trượt chân, và cả sấp báo mới nguyên đã rơi xuống, ướt sũng. Mặc cho mưa to gió lớn, nó cứ cúi xuống, nhặt vội nhất vàng những tờ báo đã dính bùn bần lem nhem. Đầu tóc nó rũ rượi, áo quần nó đầm nước, thấm vào đến tận da. Nó chạy vội lên hiên nhà kia đứng núp, ôm chông báo lem nhem tôi tá trong tay, ép chặt vào ngực như muốn nhờ hơi nóng trong người làm khô cái vốn liếng còn con đã nuôi sống nó. Nhưng vô ích, những tờ báo vẫn lạnh giá như đôi môi đang run lay bầy của nó.